

Số: 438/TB-ĐHSPHN2

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh lưu học sinh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào năm 2019

I. Đối tượng áp dụng: Lưu học sinh ngoài Hiệp định, tự túc kinh phí

II. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

III. Các ngành xét tuyển

1. Trình độ đại học

Thứ tự	Ngành xét tuyển	Nhóm: Khoa học tự nhiên (KHTN); Khoa học xã hội (KHXH)	Chỉ tiêu dự kiến	Điều kiện xét tuyển
1	Sư phạm Toán học	KHTN	10	 - Đã tốt nghiệp trung học phổ thông. - Có đầy đủ hồ sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định.
2	Sư phạm Vật lý	KHTN	20	
3	Sư phạm Hoá học	KHTN	20	
4	Sư phạm Sinh học	KHTN	20	
5	Sư phạm Tin học	KHTN	20	
6	Công nghệ thông tin	KHTN	20	
7	Giáo dục Thể chất	KHTN	20	
8	Sư phạm Ngữ văn	KHXH	10	
9	Sư phạm Lịch sử	KHXH	10	
10	Giáo dục Mầm non	KHXH	10	
11	Giáo dục Tiểu học	KHXH	10	
12	Giáo dục Công dân	KHXH	10	
13	Việt Nam học	KHXH	20	

2. Trình độ thạc sĩ

Thứ tự	Ngành xét tuyển	Nhóm KHTN, KHXH	Chỉ tiêu dự kiến (mỗi tỉnh)	Điều kiện xét tuyển	
				Điều kiện riêng	Điều kiện chung
1	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Hoá học; Hoá học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên; công nghệ kỹ thuật,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	- Có đầy đủ hồ sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt.
2	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Vật lý; Vật lý</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	- Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
3	Sinh học thực nghiệm	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các	- Có đầy đủ hồ

				ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Sinh học; Sinh học; Công nghệ Sinh học; Sinh học ứng dụng</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực sinh học ứng dụng... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt. - Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
4	Sinh thái học	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Sinh học; Sinh học; Công nghệ Sinh học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp; sinh học ứng dụng... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	
5	Vật lý lý thuyết và Vật lý toán	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Vật lý; Vật lý</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học vật chất; khoa học tự nhiên... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	
6	Toán giải tích	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên	- Có đầy đủ hồ

				ngành <i>Sư phạm Toán học; Toán học; Toán ứng dụng</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực toán học; khoa học tự nhiên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt.
7	Toán ứng dụng	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Toán ứng dụng; Sư phạm Toán học; Toán học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực toán học; khoa học tự nhiên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	- Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
8	Khoa học máy tính	KHTN	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Tin học, Tin học; Công nghệ thông tin; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; An toàn thông tin</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực toán học; khoa học tự nhiên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	
9	Giáo dục học (Bậc	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học ngành, chuyên	- Có đầy đủ hồ

	Tiểu học)			ngành <i>Giáo dục tiểu học</i>, <i>Giáo dục học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt.
10	Giáo dục mầm non	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học ngành, chuyên ngành <i>Giáo dục mầm non</i>, <i>Giáo dục học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	- Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
11	Quản lý giáo dục	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học ngành, chuyên ngành <i>Quản lý giáo dục</i>; <i>Tâm lý học</i>; <i>Tâm lý học giáo dục</i>; <i>Giáo dục học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển và có tối thiểu hai năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục.	
12	Lý luận và phương	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên	- Có đầy đủ hồ

	pháp dạy học bộ môn Văn-Tiếng Việt			ngành <i>Sư phạm Ngữ văn; Văn học</i> được xét tuyển ngay. - Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; khoa học xã hội,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt. - Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
13	Văn học Việt Nam	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Ngữ văn, Văn học; Việt Nam học</i> được xét tuyển ngay; - Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; khoa học xã hội,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	
14	Ngôn ngữ Việt Nam	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Ngữ văn, Văn học; Ngôn ngữ học</i> được xét tuyển ngay; - Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; khoa học xã hội,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	
15	Lý luận văn học	KHXXH	5	- Lưu học sinh tốt nghiệp đại học các	- Có đầy đủ hồ

				ngành, chuyên ngành <i>Sư phạm Ngữ văn, Văn học</i> được xét tuyển ngay; - Lưu học sinh tốt nghiệp đại các ngành, chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và văn hoá Việt Nam; khoa học xã hội,... có ít nhất 60% số tín chỉ hoặc số môn học trùng với ngành dự xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.	sơ theo quy định. - Có đủ sức khỏe theo quy định. - Phải đáp ứng yêu cầu về tiếng Việt. - Có công văn cử đi đào tạo của địa phương.
--	--	--	--	--	--

IV. Quy định về hồ sơ xét tuyển

1. Quy định về hồ sơ xét tuyển vào học dự bị tiếng Việt

Mỗi thí sinh phải có 02 bộ hồ sơ (*01 bộ bằng tiếng Lào, 01 bộ bằng tiếng Việt*) có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước CHDCND Lào. Trong hồ sơ bao gồm:

1.1. Quyết định cử sang học tại Việt Nam của chính quyền cấp tỉnh và Bộ Giáo dục - Thể thao Lào;

1.2. Bản sao, bản dịch có xác nhận hoặc chứng thực văn bằng, kết quả học tập theo quy định đối với từng cấp học, trình độ đào tạo của cơ quan có thẩm quyền của Lào;

1.3. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế của Lào hoặc Việt Nam cấp (*không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ*);

1.4. Bản sao giấy tờ minh chứng về tài chính đảm bảo cho học tập và sinh hoạt tại Việt Nam.

1.5. Bốn (04) ảnh 4cm x 6cm (*chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ*).

2. Quy định về hồ sơ xét tuyển vào học trình độ đại học

Quy định về hồ sơ xét tuyển giống như quy định về hồ sơ xét tuyển vào học dự bị tiếng Việt, ngoài ra thí sinh phải có Chứng chỉ tiếng Việt cấp độ B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài, do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

3. Quy định về hồ sơ xét tuyển vào học trình độ Thạc sĩ

Mỗi học viên phải có 02 bộ hồ sơ (*01 bộ bằng tiếng Lào, 01 bộ bằng tiếng Việt*) có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước CHDCND Lào.

Hồ sơ bao gồm:

- 3.1. Công văn cử đi đào tạo của địa phương;
- 3.2. Đơn xin nhập học;
- 3.3. Bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp đại học có công chứng;
- 3.4. Bản sao hợp lệ Bảng điểm tốt nghiệp đại học có công chứng;
- 3.5. Chứng chỉ đạt trình độ tiếng Việt cấp độ B2 do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp;
- 3.6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế của Lào hoặc Việt Nam cấp
(không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ);
- 3.7. Bốn (04) ảnh 4cm x 6cm (chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

V. Thời gian xét tuyển và nhập học

1. Đối với trình độ đại học

- + Thời gian xét tuyển: Tháng 8 năm 2019.
- + Thời gian nhập học: Tháng 9 năm 2019.

2. Đối với trình độ Thạc sĩ

- + Thời gian xét tuyển: Tháng 8 năm 2019.
- + Thời gian nhập học: Tháng 10 năm 2019.

VI. Hình thức đào tạo, văn bằng tốt nghiệp và thời gian học tập

1. Hình thức đào tạo: Chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

2. Văn bằng tốt nghiệp trình độ đại học

Cấp bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy cho các ngành đã thông báo ở Khoản 1, Mục III.

3. Văn bằng tốt nghiệp trình độ Thạc sĩ

Học viên tốt nghiệp được cấp bằng:

- Thạc sĩ Khoa học giáo dục (cho các ngành: Giáo dục học; Giáo dục mầm non; Quản lý giáo dục; Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Hoá học; Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Vật lý; Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Văn-Tiếng Việt);
- Thạc sĩ Sinh học (cho các ngành: Sinh học thực nghiệm; Sinh thái học);
- Thạc sĩ Vật lý (cho ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán);
- Thạc sĩ Toán học (cho các ngành: Toán giải tích; Toán ứng dụng);
- Thạc sĩ Máy tính (cho ngành: Khoa học máy tính);
- Thạc sĩ Ngôn ngữ, văn học, và văn hoá Việt Nam (cho các ngành: Ngôn ngữ Việt Nam; Lý luận văn học; Văn học Việt Nam).

4. Thời gian học tập

- 4.1. Học tiếng Việt và bổ sung kiến thức (học dự bị) đối với lưu học sinh chưa có chứng chỉ tiếng Việt: 01 năm.
- 4.2. Chương trình đại học (thời gian học tập bình thường): 4 năm.
- 4.3. Chương trình Thạc sĩ: 2 năm.

VII. Kinh phí xét tuyển và kinh phí đào tạo:

1. Kinh phí xét tuyển: Được miễn.

2. Kinh phí đào tạo: Kinh phí đào tạo áp dụng đối với lưu học sinh ngoài Hiệp định, học theo diện tự túc năm 2019 được quy định cụ thể theo các trình độ dưới đây.

2.1. Kinh phí đào tạo dự bị: 10.000.000VNĐ/01 lưu học sinh/01 năm

2.2. Kinh phí đào tạo trình độ đại học

Năm đào tạo	Kinh phí (VNĐ)
	Nhóm: Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội
Năm thứ nhất	10.000.000
Năm thứ hai	10.000.000
Năm thứ ba	10.000.000
Năm thứ tư	10.000.000
Tổng kinh phí	40.000.000

2.3. Kinh phí đào tạo trình độ Thạc sĩ

Năm đào tạo	Kinh phí (VNĐ)	
	Nhóm Khoa học tự nhiên	Nhóm Khoa học xã hội
Năm thứ nhất	14.400.000	12.150.000
Năm thứ hai	15.900.000	13.350.000
Tổng kinh phí	30.300.000	25.500.000

* Ghi chú: Kinh phí ghi trong Điểm 2.2, Điểm 2.3, Khoản 2, Mục VII có thể thay đổi theo từng năm tuyển sinh nếu có các văn bản khác của Nhà nước Việt Nam, kinh phí trên không bao gồm kinh phí sinh hoạt, đi lại, ôn tập, bổ sung (nếu có).

VIII. Học bổng

- Cấp 10% học bổng/Tổng số lưu học sinh/Tỉnh/Khoá tuyển sinh/Năm thứ nhất đào tạo trình độ đại học cho những lưu học sinh đạt đủ điều kiện theo quy định của nhà trường, ưu tiên lưu học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Mỗi suất học bổng 4.000.000 VNĐ.

- Được hưởng học bổng khuyến khích học tập (điều kiện hưởng học bổng khuyến khích học tập áp dụng đối với lưu học sinh theo quy định của nhà trường).

- Được nhận học bổng của các nhà tài trợ (nếu có).

IX. Chế độ đãi ngộ trong quá trình học tập

- Miễn phí: Chỗ ở trong ký túc xá, Thẻ sinh viên, Thẻ thư viện, Bảo hiểm y tế.

- Hỗ trợ một phần kinh phí điện, nước theo quy định của nhà trường.

- Được tạo điều kiện học tập và tham gia mọi hoạt động trong quá trình học tập.

- Được miễn kinh phí học lại và thi lại 1 lần đối với mỗi học phần trong quá trình học tập.

- Khi vào học chính thức đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ:

+ Được miễn kinh phí học tiếng Việt nâng cao (tương đương cấp độ C1), miễn

kinh phí học một số môn Văn hóa Việt Nam, Lịch sử Việt Nam, ... và một số môn học tự chọn khác theo quy định của nhà trường.

+ Được miễn kinh phí học tiếng Anh (cấp độ A2 hoặc B1) áp dụng đối với lưu học sinh đã sử dụng tốt tiếng Việt và muốn lựa chọn học cả tiếng Anh.

XI. Địa chỉ liên hệ

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, số 32, đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hoà, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Điện thoại: 0211.3863.416

Website: <http://hpu2.edu.vn>

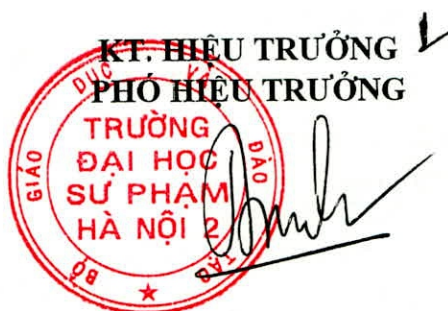
Thông tin liên hệ công tác tuyển sinh:

TS. Hoàng Ngọc Tuấn, Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế

Điện thoại: 0984.936.479 Email: hoangngoctuan@hpu2.edu.vn

Nơi nhận:

- Bộ GD và ĐT (để báo cáo);
- Bộ GD và TT Lào (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Sở GD và TT tại các tỉnh Bắc Lào (để phối hợp);
- Trường Cao đẳng tại các tỉnh Bắc Lào (để phối hợp);
- Đăng trên Website: hpu2.edu.vn;
- Lưu: HCTH, ĐT, KHCN & HTQT.



Trịnh Đình Vinh